

Số: 13 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 09 tháng 01 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024**

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật trong các lĩnh vực: kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Tiếp tục quán triệt thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

b) Phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kiến nghị cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định hình thức xử lý;

c) Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương;

d) Tiếp tục xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tổ chức pháp chế của Cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

đ) Triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả về công tác pháp chế năm 2023 trên địa bàn thành phố; góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương;

e) Hỗ trợ doanh nghiệp nắm bắt kịp thời, đầy đủ các quy định pháp luật, để doanh nghiệp tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, chủ động hạn chế rủi ro pháp lý;

g) Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nhanh chóng hệ thống văn bản pháp luật; tạo điều kiện cho doanh nghiệp đóng góp ý kiến, tham gia xây dựng pháp luật; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật, giúp doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, tăng cường năng lực cạnh tranh lành mạnh.

## **2. Yêu cầu**

a) Công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định pháp luật;

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện việc tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

c) Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc kiện toàn, bố trí người làm công tác pháp chế; quan tâm, tạo điều kiện để người làm công tác pháp chế thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ về công tác pháp chế;

d) Xác định rõ nội dung công việc, thời gian hoàn thành, trách nhiệm đề cá nhân, đơn vị chủ động thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định;

đ) Từng bước nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành thành phố trong việc thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để góp phần giúp doanh nghiệp trên địa bàn thành phố hội nhập kinh tế quốc tế;

e) Các doanh nghiệp chủ động tìm hiểu pháp luật, chủ động phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức có liên quan để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Lĩnh vực kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

a) Thực hiện kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện ngay sau khi văn bản được ban hành; kiểm tra văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP:

- Phân công thực hiện:

+ Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tự kiểm tra văn bản; báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định;

+ Sở, ban, ngành thành phố, Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan: Thực hiện tự kiểm tra văn bản do cơ quan mình chủ trì soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện ngay sau khi văn bản được ban hành và gửi kết quả kiểm tra về Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp theo quy định của pháp luật. Phối hợp với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tự kiểm tra văn bản do cơ quan mình chủ trì soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành khi nhận được thông báo của cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra văn bản hoặc yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và khi có yêu cầu, kiến nghị.

b) Kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp ban hành trong năm; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành:

- Phân công thực hiện:

+ Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền thuộc đối tượng kiểm tra theo quy định do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp ban hành; báo cáo kết quả kiểm tra văn bản theo quy định của pháp luật;

+ Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn chậm nhất là 03 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành phải gửi văn bản đến Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp để kiểm tra theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và khi có yêu cầu, kiến nghị.

c) Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề, ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành, địa phương theo quy định khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

+ Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành thành phố, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

d) Thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ngay sau khi văn bản làm căn cứ pháp lý để rà soát được ban hành hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của văn bản không còn phù hợp. Kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản

sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp với căn cứ pháp lý để rà soát hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản:

- Phân công thực hiện:

+ Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng phòng Phòng Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát văn bản chung của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình;

+ Thủ trưởng Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và quận, huyện chủ trì, phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân và cơ quan có liên quan thực hiện rà soát văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình;

+ Thủ trưởng Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và quận, huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp với căn cứ pháp lý để rà soát hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản phát hiện sau rà soát.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024, ngay khi có căn cứ rà soát.

đ) Rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP:

- Phân công thực hiện:

+ Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực đối với các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành theo quy định;

+ Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện.

- Thời gian hoàn thành việc công bố: Chậm nhất ngày 31 tháng 01 năm 2024.

e) Kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua kiểm tra phát hiện hoặc khi nhận được thông báo kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

- Phân công thực hiện:

+ Sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ trì tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật;

+ Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp theo dõi, đơn đốc cơ quan, đơn vị tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

## **2. Lĩnh vực pháp chế**

a) Tiếp tục kiện toàn và củng cố tổ chức pháp chế, bố trí công chức phụ trách công tác pháp chế, từng bước nâng cao hoạt động công tác pháp chế tại đơn vị:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

b) Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả, đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

c) Các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố căn cứ vào điều kiện tình hình thực tế của đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Các Doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

## **3. Lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

a) Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội thông qua liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố; Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật quận, huyện;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện và Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024, sau khi có văn bản pháp luật mới được ban hành.

b) Cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ. Thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật với Cổng thông tin điện tử thành phố, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Cục Thuế thành phố; hướng dẫn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông; Cục Thuế thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024, sau khi có văn bản pháp luật mới được ban hành.

c) Thực hiện cập nhật và đăng tải các bản án, quyết định của tòa án; phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp; văn bản trả lời của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân thành phố đối với vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa; văn bản tư vấn pháp luật của mạng lưới tư vấn viên pháp luật đối với các vụ việc, vướng mắc pháp lý theo yêu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin điện tử thành phố (đối với các thông tin được phép công khai), gửi Bộ Tư pháp để cập nhật trên Trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Tòa án nhân dân thành phố, Công an thành phố, sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

d) Thực hiện tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố để đề xuất bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế đối với những văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa không còn phù hợp với quy định hiện hành:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

đ) Tiếp nhận và trả lời yêu cầu về giải đáp pháp luật của các doanh nghiệp được gửi đến thuộc phạm vi quản lý của ngành. Việc giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp được thực hiện bằng các hình thức như: Giải đáp bằng văn bản, giải đáp thông qua mạng điện tử, các bản tin trong các lĩnh vực chuyên ngành hoặc thông qua các hình thức khác theo quy định của pháp luật:

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân quận, huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024, khi doanh nghiệp nhỏ và vừa có yêu cầu.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tư pháp**

a) Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì, đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; đôn đốc, hướng dẫn sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai có hiệu quả Kế hoạch này;

b) Tổng hợp tình hình, định kỳ báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện theo quy định.

#### **2. Sở Tài chính**

Hướng dẫn, tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch này đảm bảo theo quy định của pháp luật.

#### **3. Sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện; các Doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố**

Sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện; các Doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện theo đúng nội dung Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

#### **4. Công an thành phố; Viện kiểm sát nhân dân thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ**

Đề nghị Công an thành phố; Viện kiểm sát nhân dân thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp, sở, ban, ngành tổ chức có liên quan trong quá trình

triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố. Trong quá trình thực hiện, có phát sinh khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- Sở, ban, ngành TP;
- Các DNNN thuộc UBND TP;
- Hiệp hội Doanh nghiệp TP;
- Phòng TM&CNVN - Chi nhánh CT;
- Báo Cần Thơ;
- UBND quận, huyện;
- VP. UBND TP (3E,4,7);
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, P.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Hà**